

Số: 04/2023/QĐST-HNGĐ

Trà Bông, ngày 22 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật
và công nhận quan hệ hôn nhân**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BÔNG, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Minh Thuận.

Thư ký phiên họp: Ông Hà Phương Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Bông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bông tham gia phiên họp: Ông Phạm Hoài Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Bông, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc “*Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật và công nhận quan hệ hôn nhân*”. Theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 275/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Hồ Văn Đ, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Tổ 2, thôn Đ, xã S T, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Hồ Thị S, sinh năm 1996. Địa chỉ: Tổ 2, thôn Đ, xã S T, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi.

- UBND xã Sơn T, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi. Địa chỉ: Thôn H, xã Sơn T, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện hợp pháp của UBND xã Sơn Trà: Ông Hồ Văn B - Chủ tịch UBND xã Sơn T, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hồ Thị S: Bà Phạm Thị Hà C – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 16/5/2023, bản tự khai ngày 19/5/2023 anh Hồ Văn Đ – người yêu cầu trình bày:

Anh và chị Hồ Thị S tự nguyện tìm hiểu, kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trà K, huyện Tây T nay là UBND xã Sơn T, huyện Trà B vào ngày 08/4/2019. Tại thời điểm đăng ký kết hôn, anh chưa đủ 20 tuổi theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Tuy nhiên, trong giấy kết hôn tại UBND xã thể hiện Hồ Văn Đ, sinh ngày 16/6/1996, quá trình khi đăng ký kết hôn anh không biết độ tuổi của nam đủ 20 tuổi mới được đăng ký kết hôn nên anh và chị S có đến UBND xã đề nghị đăng ký kết hôn và do có sự nhầm lẫn nên UBND xã ghi năm sinh của anh là 16/6/1996. Tuy nhiên, so sánh với tất cả các giấy tờ tùy thân của anh như giấy khai sinh, căn cước công dân, xác nhận nơi cư trú thì anh Hồ Văn Đ sinh ngày 16/6/2000. Do không có sự thống nhất về năm sinh trong giấy tờ kết hôn và các giấy tờ tùy thân khác dẫn đến các thủ tục hành chính đứng tên hai vợ chồng không thực hiện được, ảnh hưởng đến cuộc sống của anh và chị S. Hiện nay, anh và chị S vẫn chung sống hòa thuận, yêu thương, quan tâm nhau và đã có 01 con chung.

Do đó, anh yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh và chị Hồ Thị S, sinh năm 1996 theo đăng ký kết hôn giữa anh và chị S tại UBND xã Trà K, huyện Tây T, tỉnh Quảng Ngãi, nay là UBND xã Sơn T, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi, số 04 ngày 08/4/2019 và yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân giữa anh và chị S kể từ thời điểm anh đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Có 01 con chung là Hồ Thiên P sinh ngày 09/02/2017. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 19/5/2023, chị Hồ Thị S – người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Chị và anh Hồ Văn Đ có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trà K, huyện Tây T nay là UBND xã Sơn T, huyện Trà B vào ngày 08/4/2019. Tại thời điểm đăng ký kết hôn, anh Đ chưa đủ 20 tuổi. Tuy nhiên, trong giấy kết hôn tại UBND xã thể hiện Hồ Văn Đ, sinh ngày 16/6/1996. Tuy nhiên, so sánh với tất cả các giấy tờ tùy thân của anh như giấy khai sinh, căn cước công dân, xác nhận nơi cư trú thì anh Hồ Văn Đ sinh ngày 16/6/2000. Do không có sự thống nhất về năm sinh trong giấy tờ kết hôn và các giấy tờ tùy thân khác dẫn đến các thủ tục hành chính đứng tên hai vợ chồng không thực hiện được, ảnh hưởng đến cuộc sống của chị và anh Đ. Hiện nay, chị và anh Đ vẫn chung sống hòa thuận, yêu thương, quan tâm nhau và đã có 01 con chung.

Nay anh Đ yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Đ và chị và yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân giữa anh Đ và chị kể từ thời điểm anh Đ đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật, chị hoàn toàn đồng ý.

Tại bản tự khai ngày 30/5/2023, ông Hồ Văn B – người đại diện theo pháp luật của UBND xã Sơn T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Anh Hồ Văn Đ và chị Hồ Thị S có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trà K, huyện Tây T nay là UBND xã Sơn T, huyện Trà B vào ngày 08/4/2019. Tại thời

điểm đăng kí kết hôn, anh Đ chưa đủ 20 tuổi. Tuy nhiên, trong giấy kết hôn tại UBND xã thể hiện Hồ Văn Đ, sinh ngày 16/6/1996. So sánh với tất cả các giấy tờ tùy thân của anh như giấy khai sinh, căn cước công dân, xác nhận nơi cư trú thì anh Hồ Văn Đ sinh ngày 16/6/2000. Việc có sự nhầm lẫn là do công chức tư pháp không kiểm tra giấy tờ tùy thân mà đăng ký theo lời khai của người đi đăng ký kết hôn.

Nay anh Đ yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Đ và chị S và yêu cầu Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân giữa anh Đ và chị S kể từ thời điểm anh Đ đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật, UBND xã Sơn T thống nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bông phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Việc anh Hồ Văn Đ có đơn yêu cầu tuyên bố hủy việc kết hôn trái pháp luật do tại thời điểm đăng ký kết hôn anh chưa đủ tuổi và công nhận quan hệ hôn nhân với chị Hồ Thị S là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, đề nghị Thẩm phán áp dụng khoản 1 Điều 8, khoản 2 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xét chấp nhận đơn yêu cầu của anh Hồ Văn Đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hồ Thị S: Bà Phạm Thị Hà C – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi phát biểu ý kiến: Đề nghị Thẩm phán áp dụng khoản 1 Điều 8, khoản 2 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xét chấp nhận đơn yêu cầu của anh Hồ Văn Đ, tuyên bố hủy việc kết hôn trái pháp luật của anh Hồ Văn Đ và chị Hồ Thị S và công nhận quan hệ hôn nhân giữa anh Đ và chị S kể từ thời điểm anh Đ đủ tuổi kết hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Trà Bông nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Anh Hồ Văn Đ, chị Hồ Thị S đăng ký kết hôn tại UBND xã Trà K, huyện Tây T nay là UBND xã Sơn T, huyện Trà B. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Trà Bông thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Hồ Văn Đ, chị Hồ Thị S và người đại diện hợp pháp của UBND xã Sơn T có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp. Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật của người yêu cầu:

Anh Đ và chị S kết hôn 08/4/2019, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trà K, huyện Tây T nay là UBND xã Sơn T, huyện Trà B. Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng đã tiến hành xác minh và có kết quả, anh Hồ Văn Đ và chị Hồ Thị S có đăng ký kết hôn tại UBND xã số vào sổ đăng ký kết hôn số 04, ngày 08/4/2019.

Tại lời khai của anh Hồ Văn Đ thể hiện ngày tháng năm sinh đúng của anh Hồ Văn Đ là ngày 16/6/2000. Khi làm thủ tục đăng ký kết hôn thì giấy chứng nhận đăng ký kết hôn thể hiện anh Đ sinh ngày 16/6/1996.

Trên cơ sở giấy tờ tùy thân (Căn cước công dân, xác nhận thông tin cư trú, giấy khai sinh) và căn cứ các biên bản xác minh tại UBND xã Sơn T, CA xã Sơn T, có đủ cơ sở khẳng định anh Hồ Văn Đ sinh ngày 16/6/2000.

Như vậy tại thời điểm đăng kí kết hôn ngày 08/4/2019, anh Hồ Văn Đ 18 tuổi 9 tháng 22 ngày, căn cứ Điều 8 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, anh Hồ Văn Đ không đủ điều kiện kết hôn, vi phạm độ tuổi kết hôn. Căn cứ Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình thì việc anh Đ yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật là có căn cứ.

[2.2] Xét yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân:

Căn cứ khoản 2 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì *“Trong trường hợp tại thời điểm Tòa án giải quyết yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật mà cả hai bên kết hôn đã đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 của Luật này và hai bên yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân thì Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân đó. Trong trường hợp này, quan hệ hôn nhân được xác lập từ thời điểm các bên đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật này”* và tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 cũng quy định Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân kể từ thời điểm các bên kết hôn đủ điều kiện kết hôn.

Anh Hồ Văn Đ và chị Hồ Thị S yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân là có cơ sở, Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân giữa anh Hồ Văn Đ và chị Hồ Thị S kể từ thời điểm anh Hồ Văn Đ đủ tuổi kết hôn, tức là kể từ ngày 16/6/2020.

[3] Đề nghị của Kiểm sát viên, Trợ giúp viên pháp lý phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Hồ Văn Đ được miễn.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 29, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 8, khoản 2 Điều 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật và công nhận quan hệ hôn nhân của anh Hồ Văn Đ.

1. Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Hồ Văn Đ và chị Hồ Thị S tại đăng ký kết hôn số 04 ngày 08/4/2019 của UBND xã Trà K, huyện Tây T nay là UBND xã Sơn T, huyện Trà B, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Công nhận quan hệ hôn nhân hợp pháp giữa anh Hồ Văn Đ, sinh ngày 16/6/2000 và chị Hồ Thị S, sinh ngày 07/01/1996, kể từ thời điểm anh Hồ Văn Đ đủ tuổi kết hôn, kể từ ngày 16/6/2020.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Hồ Văn Đ là người đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc: Co) và có đơn đề nghị miễn tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí nên được miễn theo quy định của pháp luật.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận :

- VKSND huyện Trà Bồng;
- Đương sự;
- UBND xã Sơn T;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trương Thị Minh Thuận